

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2018/TLST- DS ngày 02 tháng 04 năm 2018, giữa:

*** Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (Seabank)**

Địa chỉ: 25 Trần Hưng Đ, phường Phan Chu T, quận H, Thành phố H

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị N – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn H

*** Bị đơn: Ông Đặng Việt H sinh năm 1988**

Trú tại: Số 25 Trần Hưng Đ, phường Phan Chu T, quận H, Thành phố H;

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Bà Phạm Thị N, sinh năm 1944

Anh Phạm Văn D, sinh năm 1968

Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1969

Chị Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 1970

Chị Lý Ngọc T, sinh năm 1971

Cùng trú tại: Số 11 Ngõ 115/10 đường An D, phường Y, quận T, Thành phố H.

Chị Phạm Thanh T, sinh năm 1965

Trú tại : Số 8, ngách 32/47 An D, phường Y, quận T, Thành phố H.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Theo hợp đồng tín dụng Hợp đồng tín dụng số 1531600167/ HĐTD và Phụ lục Hợp đồng tín dụng ngày 12/11/2015 anh Đặng Việt H xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP Đông Nam Á tính đến ngày 16/8/2019, tổng số tiền là: 490.442.501 đồng.

Trong đó:

- Nợ gốc : 396.433.337 đồng
- Lãi trong hạn : 40.654.528 đồng
- Lãi quá hạn : 53.354.636 đồng

Anh Đặng Việt H có trách nhiệm thanh toán khoản nợ trên, cụ thể như sau:

+ Đợt 1: Chậm nhất đến hết ngày 20/9/2019, anh H có trách nhiệm trả cho ngân hàng số tiền nợ là 150.000.000 đồng.

+ Đợt 2: Chậm nhất đến hết ngày 20/10/2019, anh H có trách nhiệm trả cho ngân hàng số tiền nợ còn lại là 340.442.501 đồng.

Anh H còn phải chịu lãi suất trong hạn và lãi suất quá hạn của số tiền nợ gốc theo thoả thuận của Hợp đồng tín dụng phát sinh từ ngày 17/8/2019 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trong trường hợp anh H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ của bất kỳ một đợt thanh toán nào trong 2 đợt thanh toán nói ở trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất ở, diện tích là 40.8m², tại thửa đất số 95A, tờ bản đồ số 8H – I - 28 và tài sản gắn liền trên đất tại địa chỉ số 11 ngách 115/10 An D, phường Y, quận T, thành phố H theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số số BB 05590 do UBND quận T cấp ngày 30/8/2010, đứng tên ông Phạm Văn C và bà Trần Thị N. theo Hợp đồng thế chấp số 2964.2015/HĐTC, quyển số 01- TP / CC – SCC / HĐGD ngày 12/11/2015 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Tú – Thành phố Hà Nội. đã được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 14/11/2015 tại văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất quận T, và theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ của Tòa án nhân dân quận T ngày 14/8/2019, tài sản trên đất

gồm căn nhà 2,5 tầng trên diện tích đất 40,8m² (xây dựng trước khi ký hợp đồng thế chấp).

- **Về án phí:** Anh Đặng Việt H tự nguyện chịu toàn bộ 11.808.850 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đông Nam Á số tiền 10.929.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 06549 ngày 29/03/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận T.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận việc thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND quận T;*
- *Chi cục THA dân sự quận T*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Thảo